

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HẢI PHÒNG
2. Địa chỉ: Số 33 Kỳ Đồng, phường Hoàng văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng .(Địa chỉ mới : Số 33 Kỳ đồng, phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng)
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

STT	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NỘI					
1	Lê Thị Yến 005869/HP- CCHN	KB,CB Nội khoa	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI nội - Phụ trách chuyên môn phòng khám		
2	Nguyễn Thị Huê 004554/HP- CCHN	KB,CB Nội khoa	8h/ngày (7h- 17h) 3 ngày/tuần (T4T5T6)	Bác sĩ KB CKI nội	Từ 7h- 17h 2ngày/tuần (T2T3) - Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Gold Star	

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Vũ Thị Nga Hằng	KB, CB Nội Khoa/KB, CB Tâm Thần; KB nghề nghiệp	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI tâm thần		
7	Nguyễn Thị Minh Phương	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn , chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
III PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA NGOẠI						
8	Trịnh Văn Hoạt	KB, CB chuyên khoa ngoại	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI ngoại		

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Bùi Thị Chuyên	003772/HP- CCHN	KB,CB Sản phụ khoa-KB,CB CK ngoại	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T4T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CK ngoại	
10	Nguyễn Minh Thu	010063/HP - CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn , chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng	
IV	PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA MẮT					
11	Phạm Thị Thanh Chi	000751/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI mắt	

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Thúy Vân	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
V	PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG-HÀM-MẶT					
13	Nguyễn Danh Thái	Răng hàm mặt	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 - CN)	Bác sĩ KB RHM		
14	Nguyễn Thị Cúc	Dịch vụ y tế	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
VI	PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA TAI- MŨI-HỌNG					

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Thiều Quang Thuần	KB, CB chuyên khoa TMH	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI TMH		
16	Ngô Đức Xương	KB, CB chuyên khoa TMH	4h/ngày (7h- 11h) 2 ngày/tuần (T3T5)	Bác sĩ KB CKII TMH		
17	Phùng Văn Thiệu	KB, CB chuyên khoa TMH	8h/ngày (7h- 17h) 2 ngày/tuần (T7- Chủ nhật)	Bác sĩ KB CKI TMH	Từ 17h30 đến 20h làm tại Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng theo GPHĐ số 000164/HP-GPHĐ của SYT	

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
18	Bùi Thị Thu	Điều dưỡng	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
VII CHUYÊN KHOA XÉT NGHIỆM						
19	Phạm Thị Hồng Trang	Phòng xét nghiệm	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Cử nhân sinh học		
20	Đỗ Thị Thu Hà	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Cử nhân sinh học		
21	Nguyễn Thị Nður Ngọc	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Cử nhân sinh học		

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Lương Thị Hồng Duyên	theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh kế thuật v	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
VIII PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH						
23	Vũ Bá Ngọ	Chuyên khoa CDHA	8h/ngày (7h- 17h) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ CKI CDHA		
24	Hoàng Thị Lan Hương	Chuyên khoa CDHA	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Thạc sĩ bác sĩ CDHA		
25	Nguyễn Hữu Quý	Thực hiện KTCM CDHA	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	KTV xquang		

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Nguyễn Năng Toán	Thực hiện KT chụp X Quang	8h/ngày(7h- 17h) 2 ngày/tuần (thứ 7 - chủ nhật)	KTV xquang		
27	Vũ Thiên Ngoan	Thực hiện KT chụp X Quang	8h/ngày(7h- 17h) 2 ngày/tuần (thứ 7 - chủ nhật)	KTV xquang		
28	Nguyễn Thị Hải Yến	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số , tiêu chuẩn , chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Nguyễn Văn Thoan	KB,CB chuyên khoa Da Liễu	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB CKI da liễu		
33	Đỗ Thị Thảo	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Điều dưỡng		
XI	PHÒNG KHÁM NGHỀ NGHIỆP					
34	Nguyễn Thị Thu Hương	Khám bệnh nghề nghiệp	8h/ngày (7h- 17h) 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6T7,CN)	Thạc sĩ bác sĩ		

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
XII	DANH SÁCH BÁC SĨ KHÁM THỬ 7- CHỦ NHẬT					
35	Trần Thị Tô Châu	KB,CB Chuyên khoa nội cơ xương khớp	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (CN)	Ts. BS Ck Nội xương khớp	Từ 7h- 17h 6 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6; T7) - Bệnh Viện Bạch Mai	
36	Đào Đức Phong	KB,CB Chuyên khoa nội tổng hợp	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (CN)	Thạc sĩ bác sĩ CK Nội TH	Từ 7h- 17h 6 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6; T7) - Bệnh Viện Hong Ngọc	
37	Trần Hữu Thông	KB,CB Chuyên khoa Hồi sức CC, Nội khoa	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (CN)	Tiến sĩ bác sĩ CK Nội TH	Từ 7h- 17h 6 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6; T7) - Bệnh Viện Bạch Mai	

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Nguyễn Thị Trang	KB,CB Chuyên khoa nội tim mạch	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7)	Thạc sĩ bác sĩ CK Nội tim mạch	Từ 7h- 17h 6 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6; CN) - Bệnh Viện Tim Hà Nội	
39	Nguyễn Xuân Tú	KB,CB chuyên khoa nội tim mạch	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7)	Thạc sĩ bác sĩ CK Nội tim mạch	Từ 7h- 17h 6 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6; CN) - Bệnh Viện Tim Hà Nội	
40	Trần Viết Lực	KB,CB chuyên khoa nội thần kinh	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Tiến sĩ bác sĩ CK Nội Thần kinh	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Lão Khoa	
41	Hà Thị Thanh Hương	Chuyên khoa CDHA	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Thạc sĩ bác sĩ CK CDHA	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Giao Thông Vận Tải	

STT	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
42	Lê Ngọc Hà	KB,CB CK nội tổng hợp, Hồi sức cấp cứu	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Thạc sĩ bác sĩ CK nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Đại Học Y Hà Nội	
43	Lê Chung Thủy	KB,CB CK nội tổng hợp, nội sôi phế quản	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Tiến sĩ bác sĩ CK nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Lão Khoa	
44	Trần Huyền Nga	KB,CB chuyên khoa Nội	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Thạc sĩ bác sĩ CK nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Bạch Mai	

STT		Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Nguyễn Thị Hương Giang	0020414/BYT- CCHN	KB,CB CK nội tổng hợp, truyền nhiễm	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Tiến sĩ bác sĩ CK nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Bạch Mai	
46	Lê Danh Vinh	0021110/BYT- CCHN	KB,CB chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Bác sĩ CKII Nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Phenicar	
47	Nguyễn Quang Quý	038960/BYT - CCHN	KB,CB chuyên khoa Nội tổng hợp, Siêu âm, Nội soi Tiêu hóa	Từ 7h -17h 1 ngày/tuần (Thứ 7 hoặc CN)	Thạc sĩ bác sĩ CK Nội TH	Từ 7h- 17h 5 ngày/tuần (T2;T3;T4;T5;T6) - Bệnh Viện Lão Khoa	

Hải phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2025

Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Lại Thị Phương Lan
GIÁM ĐỐC

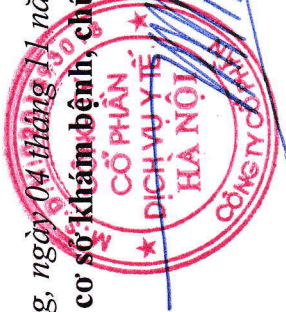
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
(Báo giám)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HẢI PHÒNG
2. Địa chỉ: Số 33 Kỳ Đồng, phường Hoàng văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng (Địa chỉ mới : Số 33 Kỳ đồng, phường Hồng Bàng, TP Hải Phòng)
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến chủ nhật
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

STT	Số giấy phép hàng nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT						
1	Bùi Văn Lĩnh	005842/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa RHM	8h/ngày (7h- 17h) 6 ngày/tuần (T2T3T4T5T6;T7 hoặc CN)	Bác sĩ KB RHM	

Hải phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2025
Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



GIÁM ĐỐC
Lại Thị Phương Lan